



TIENG-DÂN

GIÁ BÁN

ĐÔNG-PHÁP NGOẠI - QUỐC

Một năm: \$100	\$500
Sáu tháng: 3.50	4.50
Ba tháng: 1.50	2.50

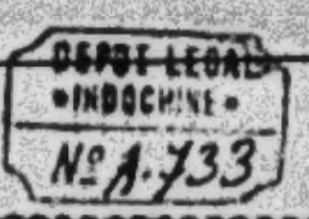
Mua báo phải trả tiền trước.
Thư và man-lét gửi cho
M. TRẦN ĐÌNH PHIÊN. - At
địa chỉ quảng-cáo, việc riêng,
xin thương - nghị trước.

Chủ nhiệm kiêm Chủ bút
HUYNH THỰC - KHANG
Quản lý
TRẦN ĐÌNH PHIÊN

La Voix du Peuple
Mỗi tuần xuất bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

BÁO - QUÂN
Số 123, Đường Đông - Đa, Huế
Hộp thư: số 81
Giấy phép số: số 62
Giấy phép: TIENG-DAN - Huế

Muốn mua hạnh phúc cho dân, không chỉ bằng thơ theo nguyện vọng chánh đáng của nó.



CÁI NẠN ĐỐI Ồ NHẬT-BẢN

Nhật-bản ngày nay có tiếng là một nước phú cường ở Viễn-đông, thế mà vài năm nay cũng không tránh được cái nạn đói, không phải đói chơi chơi đâu, đói gần lắm.

Nhưng tin tức sau này không phải dựa nơi lời miệng những nhà du lịch ngoại quốc - ai cũng biết những nhà du lịch hoặc vì quan sát không đến nơi đến chốn hoặc vì ý riêng, cũng có khi vì ở bên ngoài, mà nói không hay đúng sự thực - mà chính là rớt trong những tờ tinh của những hội đồng điều tra của các nhà đương chức ở Nhật bản là chính.

Mùa màng mất sạch

Nhã dân Nhật-bản, một phần vì cái nạn đói, một phần vì cơn ma dịch (những bệnh vì sự ăn không đủ no nữa), bị truy lập các về binh thể, cả về tinh thần. Cuộc sinh tử khủng hoảng tâm hai chưa chưa, còn thêm mất mùa lúa nữa. Năm 1931, sự sinh sản lúa sụt xuống dưới số bình quân. Riêng về miền đông bắc Nhật bản, thì thì không gì lấy được một hốt. Theo báo thống kê của chính phủ Đông-binh, thì trong 750.000 hectares đất trồng lúa 65.554 Lectares không sản xuất được một hốt nào, 177.912 hectares sản xuất được 30%, còn bao nhiêu thì sinh sản chỉ có 20% mùa thường. Lý số bình quân thì sự sinh sản lúa năm 1931 chỉ có 40%.

Ai cũng biết vài ẩn quan yếu của dân Nhật-bản là gạo. Những năm được mùa mà cũng phải mua thêm lúa ở ngoại quốc về mà dùng. Thế thì cái nạn bị mất mùa lúa của Nhật-bản thật là đáng sợ.

Nông dân Nhật-bản hiện nay chỉ ăn cơm trắng cây trấu trắng trong trấu nâu, chết đói rất nhiều. Vấn đề của dân chúng là về số người chết đói, nhưng cũng chẳng cần thống kê làm chi, chỉ đến việc các bệnh viện, như những bệnh viện ở Aomori, thì cũng đã biết: gần hết các bệnh nhân là đói.

Hộ Nông chính có cử một hội đồng đi điều tra trong những miền bị nạn đói mà mùa vụ để hơn hết. Họ đọc một báo trong tờ trình hội đồng ấy về miền Nagano:

Nhiều làng hiện ở trong một cái tình cảnh mà hai chữ «khan hiếm» không đủ mô tả được. Sự sống chỉ dựa trên chút gạo, họ khám đến nỗi việc ăn cắp lúa, đường-gạo, muối là sự thường, thương người là người đi ăn cắp không còn sự sợ gì hết, mà số cảnh sát cũng bị không làm sao mà giữ cho được.

Cái nạn đói làm hại đến phong hóa

M. Nigata, trước kia có tiếng về lúa gạo, nay ngoài các tay đặt địa-chủ thì không có một nhà nào có đủ lúa gạo mà dùng. Nông dân đã bán hết đồ đạc trong nhà rồi đến phải bán đứa con gái của mình. Già thường một đứa con gái 11 tuổi là 100 yens, 15 tuổi là 400 yens. Kế có hàng trăm cái gia-đình bán con gái như thế.

Theo tin một tờ báo lớn ở Nhật hai miền Akita và Yamagata, ở phía bắc Nhật có tiếng như về các địa phương này. Các nhà thờ ở các thành phố lớn thường đến một con gái ở đây nhiều hơn hết. Năm 1930, số đi (prostitute) họ trong khắp cả nước Nhật là 700. Năm nay, chỉ trong hai tỉnh ấy, số con gái phải đi làm cái nghề khốn khổ ấy, có đến 500. Tỉnh Aomori, mỗi năm trên một năm cung cho các nhà thờ 300 con gái năm 1931-1932 số ấy trở lên đến xấp hai. Nếu thế thì có tính không còn con gái mà gửi lấy chồng, có đến lấy làm lạ không? Ở làng Nishi Ozuni, thì cái hạng con gái từ 15 đến 25 tuổi, thấp đuối mà tìm cũng không ra một người.

Cái nạn đói với tội ác

Một viên quan đi xem xét tình hình ở miền Iwate, thuật rằng trong khi ông đi đến viếng một nhà trường họ, bị một căn học sinh nhỏ tuổi chất vấn: «Đàn các tình khác cũng khổ cực, cũng đói khát như chúng tôi đây, có thật không? Khổ cực trong nước, có đàn em nào có thể có má ăn cho đủ no không? Bởi vì chúng tôi đây, chúng tôi chỉ ăn củ mài sống.» Viên quan ấy, lại thêm trong tờ trình: Trong nhiều trường hợp, người ta phải con cho học trò, đến khi họ

HÒA-BÌNH ! HÒA-BÌNH !

(Mỗi người bị, vì không chịu đi lính mà bị 3 tháng tù)

Cả vì không chịu đi lính mà bị ba tháng tù! Ai nghe cái tin ấy chắc cũng phải cười nôn nước. Giữa lúc các nhà ngoại-giao bên Âu bên Mỹ một nói tài-binh, hai nói hòa-binh, mà lại xảy ra một việc trái ngược như vậy, bảo nín cười làm sao cho được? Cũng vì là một việc trái ngược cho nên các báo ở bên Tây kia, chúng tôi với vàng dích ra sau này dễ đọc-giả cũng biết:

Người sỹ kia tên là Simoens. Theo luật nước Bỉ, cũng như các nước Âu Mỹ khác thì trai lớn lên phải vào lính trong một khoảng bao nhiêu năm nhất định. Nhưng trái với thiên-bạ, Simoens cho chiến tranh là một việc vô nhân đạo, nên ngày 7 juillet năm ngoài, gởi thơ cho Tổng-trưởng bộ Quốc-phòng, nói không chịu đi lính.

Hà Maria Simoens, Maria Simoens, cũng gởi một bức thơ tầy tã thành đều quyết định của con bà. Bà viết: Chiến tranh là một điều mà những người thất học có lòng nhân đạo ai cũng phải cho là gồm ghiết; nếu như các bà mẹ đều một lòng như tôi định không cho mình con vào trại lính, thì mới mau chóng sáu lớp kín trong thời-kỳ quá-khứ đều gồm ghiết ấy được.

Ngày 28 julai vừa rồi, Simoens bị đem ra xử tại tòa án binh Anvers.

Hà Maria Simoens cũng bị đòi ra bồi. Sau khi tuyên bố chịu hết trách nhiệm về sự quyết định của con bà, bà kết luận: «Tôi dạy con tôi lấy nhân đạo làm gốc. Tôi thường nói với con tôi rằng: «quân-quốc cũ - nghĩa là đê-tiện, là trái với luân-lý, mấy chết đi tao, cũng không đau đớn bằng thấy mấy bạn y phực đến sát nhân s. Con tôi đã hiểu y lời, đã biết nghe lời tôi, tôi thật đã thỏa nguyện.»

Tòa án tuyên bố phạt Simoens 3 tháng tù. Vừa bị bắt giam thì Simoens nhận ăn đề phản đối.

Vì ở Flandres đã sáo có phong trào không chịu đi lính, và đã có nhiều người bị bắt giam vì có lý này, nên các nhà đương cục cũng phải lấy làm ngại cho cái ảnh-hưởng không tốt, nên khuyên Simoens chống ăn, nhưng Simoens nhất định không chịu nghe lời; họ phải tự ký giấy chống ăn cho Simoens.

Cái án của Simoens phải định lại. Simoens cũng đình hoãn ăn.

Ngày 24 Septembre, Simoens lại nhận ăn lại. Theo tin ngày 12 Octoore thì Simoens s yên tâm.

Khắp trong xứ Flandres có nhiều cuộc hội họp và biểu-linh yêu cầu thả Simoens.

ra pháp, thời thì chúng đánh giết nhau một cách ai thấy cũng phải động lòng.

Trước khi phải lên đến con, các nông dân thường tự đốt lấy nhà mình để kiếm tiền bảo hiểm. Nhưng vì nhiều cái vậy - như vậy quá nên hồi bảo hiểm không chịu trả nữa. Ai đi ăn cắp mà bị bắt giam, trước kia cho là một sự rủi, sự khổ, nay trái lại; cho là sự may, là cái hạnh phúc; nên cái tội ăn cắp này không bị phạt giam nữa...

Có người ở hỏi: nếu có một mùa lúa cho thất thu, có lẽ được tình hình ấy không? - Chưa chắc. Nóng, đũa đang bị sự ăn mất đầu lỗ,....

Ở Nhật thì đói khát thế ấy, mà ở góc trời bên kia, thì người ta lại đồ lúa xuống bể! Là làng chài!!!

CHUYỆN ĐỜI

Nói không biết trên

Ở đời có lắm cái giỏi, cái giỏi chỗ mà tôi có nhip kê mới bữa nào đó là một. Nay còn một món giỏi nữa là giỏi nói không biết trên. Không biết trên có nhiều cách mà các cách không biết trên trong khi nói, là một cách đạo đức, phải có tài riêng mới được. Vì những người thật thà nghĩ thế nào nói ra thế ấy, thì không sao có thể không biết trên được.

Trước hết ta hãy thử cái kỹ thuật này như trong món này cho các nhà nhây mùa trên đài chính trị, và nhứt là đến lúc tuyên cử họ đương tranh nhau. Một người ngày thường chỉ lo quét cho đầy cái rai tham, mới đến khi ra ứng cử cũng bỏ om sòm nào ai quần, nào lợi quốc / khôn cho họ nói mà không biết trên!

Cũng như ông đạo đức nào đó cũng một người khác ngồi trên xe kéo, mà dám luận về cái sống cay chua của người lao động mà đề cho chiếc xe chạy gần ngót một tiếng đồng hồ, mới bảo người lái. Khi xe ngừng, ông kia còn đứng hươi tay trên không khí mà nói to: bạn mình đã có dự định ít nhiều, phải nên nghĩ đến thân phận những người vất vả. Nói xong ông móc tài lấy tiền trả cho anh xe. Có hiết này không? Bày xu! Anh xe đi! Này thêm, thì trên toát mồ hôi gạch bóng, cánh cửa khép lại một cái rầm, chỉ nghe đưa ra] mấy tiếng:

— Mày muốn đòi thêm thì cứ lên số cặm!

Còn một cách nói không biết trên nữa, là cách giả thác, tông tiền trong khi có người đến quỳ lạy nhiều làm việc nghĩa. Thì nhà cửa lâu đài nguy nga kẻ ra kẻ về vay mượn bán buôn tấp nập, thế mà có người lái đường về xin chừa gạo, hoặc kẻ tàn tật nhờ lưng nửa bát cơm, thì cái ông giàu k a tự nhiên mà hóa ra nghèo, cái chủ thường mãi thanh hành nọ lại thành nơi này về:

— Đi xin cho khác người, ta có buôn bán kia, đây làm gì có tiền v. v. .

Nếu không muốn giúp đỡ cho người thì cứ nói hẳn đi, chớ nói làm chi cái chuyện trái với sự thực hiện trước mặt, mà không biết trên. Chuyện này nó làm cho tôi nhớ lại một chuyện «đời xưa» rất thú:

Anh nọ đến chơi nhà một người quen. Vì đường đi rất xa nên ở nhà ăn cơm mai rồi đi, mà đi đến nhà người quen quá trưa, đã lỡ bữa. Trong bụng đã không có bữa cơm trưa, ông khách cũng ráng ở lại nói chuyện, mong đến bữa cơm tối mà kiếm ít miếng lót lòng cho đỡ đói. Nhưng trời càng ngày càng tối mà thấy chủ nhà không nói đến chuyện cơm lại, trong lòng khách lần theo cũng sưng lường nung. Về phần chủ nhà thấy trời tối cũng lấy làm lo, bèn nói đôn:

— Tiếc quá! không mấy khi bác đến nhà chơi, mà tôi không biết trước, và chớ bữa lại xa xuôi, không đi mua được vật gì làm cơm đãi bác.

Khách nghe cái câu không ngờ, lại ngờ ra ngoài sân thấy gà vịt chạy huyền thuyên thì lưo giận. Trước khi huynh đói ra về, khách cũng muốn nói một câu cho đỡ ghét:

— Thôi, không có gì ăn thì bác cứ cho bác con ngựa tủa của tôi, làm thịt đi.

— Bậy ná! làm thịt rồi bác lấy gì cỡi.

— Lo chi, vịt ngỗng của bác hiếm gì đó; để rồi tôi mượn một con cỡi đỡ xong được.

Lưu nhân

VAN-UYEN

Lê-Thái-Tồ

Nạn sống chung đức dảng phi thường,
Vị nước đem thân trải chiến trường.
Ánhp via quân Minh vàng Lạc Thủy (1),
Hồi đầu tướng Liễu trận Chi-Lăng (2).
Giương vung một lưỡi thì non nước,
Lòng dỏ mười năm giải lụaeg tương.
Danh tiếng anh hùng ghi sử sách,
Non sông ngàn thuở vẫn tica gương.

Nguyễn-vân-Huệ

Đang một anh hùng giữa bể đông,
Đánh tan quân Mãn khắp oai rông.
Sóng là đượm máu thỏng ngang đực.
Tướng Nghi kinh hồn chng tù lang (3),
Đài liệt quệp toan châu Lũng-Quang (4)
Trời Nam còn lạc chngên Quan-Trang
Hải bản tay trắng làm nên thế,
Tiếng ngưng mang oan có lúc không!

BÁCH KHÊ

(1) Tào là Lạc xuyên, quân; Minh thua một trận to ở đó, Mãn-kỳ bị giết.
(2) Chi Lăng là một cái ải ở Lạng sơn, quân Minh đại bại. Liễu-thắng bị giết.
(3) Quân Mãn Thanh bị thua to chạy tán loạn, qua cầu sông Nhi-là rất đông nên cầu gãy, quân sĩ bị rơi xuống hàng vạn; còn Tôn-sĩ Nghi thì lo chạy trốn.
(4) Nguyễn-vân-Huệ ngồi bị vướng luyến hai tỉnh Quảng đông và Quảng tây bên Tàu, nhưng chẳng may bị chết.

VÌ SAO MÀ HỌC TRÒ ÍT QUÁ!

Mới rồi, quan Đốc-học tỉnh Quảng-binh có làm tờ trình gửi vào nhà bộ-chánh Trung-kỳ tường thuật việc học ở trong tỉnh. Ở trong tờ trình ấy ngài có phần nào rằng số học trò đầu trường năm nay rất ít, kém thua năm ngoài đến hơn mấy trăm lặn. Nguyên nhân tuy nhiều, nhưng cái lẽ bực chế tuổi học sinh là một cái nguyên nhân lớn thứ nhất.

Xem như thế, thì trường nhà nước nếu bãi cái lệ chặt bẹp sỹ đi vậy.

Hiếu-Học

LẠI LỰT BẢO Ở TRUNG-KỲ

MHIÊN ĐẾ-GI TAM-QUAN, BÔNG-SƠN, PHÙ-MỸ, PHÙ-CÁT, BỊ HẠI GẮN HẾT

Hôm 16-10-32 ở khắp tỉnh Bình định trời mưa lụt rất dữ dội. Từ một giờ chiều gió bắt đầu thổi mạnh, lại thêm mưa to; từ đó gió thổi càng ngày càng mạnh lên mãi, mưa không ngừng và vòi mưa không khác nào cầm vò mà xối, đến độ 12 giờ khuya mới dần lẹ. Cây cối và cột giằng thép dọc đường đều sập, nhà cửa phàn nhieu đều sập, còn cái bay đờ sừng lòi ột, cảnh tượng rất thảm thương!

Ở ĐỀ-GI

Nhà cửa mười phần thì đến 6 cái sập, trời hết hai, còn lại thì lũng nát từ tung. Các công sở như nhà Bưu điện, Công chánh, học đường v. v. cũng sập, giẫy mà vật hạng đều lộn bừa. Dừa gãy vò số. Gue thuyền thì cái nào ở dưới nước thì trôi trôi biệt tăm, cái nào đem lên bờ thì gió thổi bay tan tành mảnh; ruộng dất mùa màng toàn theo gió nước. Số thiệt hại và số người chết chưa biết diết đi đâu được. Dãy xem như ông Tô nhà ở lớn nhà năm sáu cái, mà hiện giờ không có chỗ đợ mưa; đứa cả thấy mấy trăm cây, hiện không có một cây nào còn đứng; ghe thuyền lớn nhỏ bị chiech, không chiếc nào k ỏi hư nát ít nhiều, sức vật trong nhà không còn một con nào sót lại; ruộng vườn bị tan hủy trông thấy mà thương lắm!

GIÁC MỘNG KÊ VÀNG

(黃梁夢) (Tiếp theo)

4) Mộng trung điệc khê mich phong hầu,
Tranh hương hàn-dan đạo thượng du.

Ngã tự (tên niên hành vạn lý,
Quần nhân nhứt mộng tuyện thiên thu.
Nhiều tha khách lộ thủy tiên cỡi,
Ngộ tạn, nhân sinh thị chửm đầu.
Chung có hoàng lương hồ bất tỉnh,
Môn tiên xa mã tự du du.

中華亦可究封候
爭向那那軍上遊
我自頻年行萬里
君因一夢便千秋
險他客路誰仙骨
深盡人生是杖頭
終古黃梁呼不醒
門前車馬自悠悠

Dịch: (Vô danh)

Chim bao cũng có chuyện phong hầu,
Đường nẻo Hàn-dan kéo lẫn nhau.
Ta những bàng uẩn bằng vạn dặm,
Người nhờ một giấc đờ ngàn thu.
Thấy dấu đường khách rằng tiên cỡi,
Hồng và đời ai cái gối đầu.
Trên ngàn kẻ vàng kêu chẳng tỉnh,
Ngựa xe trước quán lại qua mù!

Bài này tỏ ra tâm lý ghét đời,
cho cái cảnh vinh hoa giấc mộng
kia không ra gì mà có ý thương
cho người mê đắm.

Hởn bài trên là của người Tàu,
còn người mình, mấy lần đi sứ
Tàu qua nơi cổ quán hàn-dan cũng
có đề vịnh, kỳ giả có như vài bài
xin thuật luôn cho vai;

1) Hoàng lương thực hậu hải dương
trần,

Phủ qui thần liên tông bất chán,
Mạc tiêu Lu-sinh nhứt trưởng mộng,
Lữ tiên kim điệc mộng trung nhân.

黃梁熟後海揚塵
富貴神仙絕不真
莫笑盧生一場夢
呂仙今亦夢中人

Nguyễn-lu-Gián

Dịch:

Nếu chín nổi kẻ hiền hòa cỗi,
Thần tiên phủ qui chử ai cỗi.
Lữ tiên nay cũng người trong mộng,
Đạo nẻo Lu-sinh giấc ngỏ ngon.
Bài này có vẻ đại quan, không
những cái đạo ông phủ qui của Lữ
sinh là không, mà thần tiên như Lữ
tiên, nay cũng là không, tỏ ra trên
cõi đời có cái bất hủ khác kia, y
từ bài này có cao siêu hơn.

2) Nhứt la nhân hải giới Đông-lai,
Vạn cổ phũ trầm tận khê ai.
Thục đạo hoàng lương gjo vj tỉnh,
Phiên tưng mộng cảnh nhận chán lai.
一橫人海界蓬萊
萬古伴沉儘可哀
蒼海黃梁猶未醒
翻從夢境認其來

Nguyễn-Thuật

Dịch:

Biên trần cách biệt cõi Đông lai,
Chim nổi ngàn xưa thật thăm thay!
Chín cả nổi kẻ còn chưa tỉnh,
Lại đem giấc mộng để khoe người.
3) Tiên khuyết nghệ thường cách
đại la,
Trần hoàn tuế nguyệt dị tiêu ma.
Chửm đầu đở dể làm tuệen mộng,
Ngủ thập đở an yên vụ tác đa.

仙闈空處隔東萊
萬古伴沉儘可哀
蒼海黃梁猶未醒
翻從夢境認其來

Nguyễn-Thuật

Dịch:

Khúc hát trời liêu cách biệt môi,
Cõi trần ngày tháng chóng đi mau!
Lâm tuệen thay giấc phổng hoan nọ,
Năm chục năm thừa vẫn chưa lấu!
Bài trên triết cho người đời, nhận
cảnh chiêm bao làm cảnh thật, thì
chỗ làm của người đời, bài dưới
bước một bước nữa, nói nẽu như
giấc mộng gian sang quan quyền
kia mà đó làm giấc mộng ảo đạt, rằng
sau khe vắng, vai thì non xanh thì
như mười năm cũng không lấy
làm dài. Cái ý răn đời sâu xa là
giường nào!

Như chỉ bằng theo nghề thì mà
nói, thì bài của ông Nguyễn-lu-Gián
và ông Nguyễn-Thuật không kém
của người Tàu, mà có vẻ thoát cái
sáo cũ; song xét trên lịch sử làm
quan của hai ông, thì lại phạm vào
câu thi người Tàu nói trên: «nịch
no kẻ vàng dưới giấc ấy», vì hai
ông khi về hưu cũng gần 70 tuổi,
nếu như có thể ngủ nữa thì cũng cứ
đười theo giấc Hoàng lương kia,
khôn vì kẻ khác thức giấc mà bị
đổ đi phải rời cái giấc mộng qui
hốis kia đó thôi!

Bây, câu chuyện «Hoàng lương
mộng» mà người ta hay nói, lại
lịch như thế, mà trong có làm hương
thờ. Đời nào lại không có người
gặp cảnh như công như bác Lu-
sinh kia, mà như là cái đời kinh tế
khủng hoảng, nhiều kẻ thất nghiệp
này! Chỉ tiếc không biết ông Lê-
Tiên ở đâu mà mượn cái gối qui bầu
kia để bợ cho đở buồn!

仙闈空處隔東萊
萬古伴沉儘可哀
蒼海黃梁猶未醒
翻從夢境認其來

Nguyễn-Thuật

Dịch:

Khúc hát trời liêu cách biệt môi,
Cõi trần ngày tháng chóng đi mau!
Lâm tuệen thay giấc phổng hoan nọ,
Năm chục năm thừa vẫn chưa lấu!
Bài trên triết cho người đời, nhận
cảnh chiêm bao làm cảnh thật, thì
chỗ làm của người đời, bài dưới
bước một bước nữa, nói nẽu như
giấc mộng gian sang quan quyền
kia mà đó làm giấc mộng ảo đạt, rằng
sau khe vắng, vai thì non xanh thì
như mười năm cũng không lấy
làm dài. Cái ý răn đời sâu xa là
giường nào!

Như chỉ bằng theo nghề thì mà
nói, thì bài của ông Nguyễn-lu-Gián
và ông Nguyễn-Thuật không kém
của người Tàu, mà có vẻ thoát cái
sáo cũ; song xét trên lịch sử làm
quan của hai ông, thì lại phạm vào
câu thi người Tàu nói trên: «nịch
no kẻ vàng dưới giấc ấy», vì hai
ông khi về hưu cũng gần 70 tuổi,
nếu như có thể ngủ nữa thì cũng cứ
đười theo giấc Hoàng lương kia,
khôn vì kẻ khác thức giấc mà bị
đổ đi phải rời cái giấc mộng qui
hốis kia đó thôi!

Bây, câu chuyện «Hoàng lương
mộng» mà người ta hay nói, lại
lịch như thế, mà trong có làm hương
thờ. Đời nào lại không có người
gặp cảnh như công như bác Lu-
sinh kia, mà như là cái đời kinh tế
khủng hoảng, nhiều kẻ thất nghiệp
này! Chỉ tiếc không biết ông Lê-
Tiên ở đâu mà mượn cái gối qui bầu
kia để bợ cho đở buồn!

Có Phạm-thị-Đạm, con ông Phạm bá Phó đã bị bắt ở Saigon

Trong mấy vụ bắt bớ ở vùng quanh thành phố Saigon, người ta có biết được có Phạm-thị-Đạm, con ông Tổng-đốc Phạm-bá-Phổ cũng bị bắt. Ông Phạm-bá-Phổ là người tỉnh Nghệ-an trong năm 1931.

(Trích Dépêche)

仙闈空處隔東萊
萬古伴沉儘可哀
蒼海黃梁猶未醒
翻從夢境認其來

Nguyễn-Thuật

Dịch:

Khúc hát trời liêu cách biệt môi,
Cõi trần ngày tháng chóng đi mau!
Lâm tuệen thay giấc phổng hoan nọ,
Năm chục năm thừa vẫn chưa lấu!
Bài trên triết cho người đời, nhận
cảnh chiêm bao làm cảnh thật, thì
chỗ làm của người đời, bài dưới
bước một bước nữa, nói nẽu như
giấc mộng gian sang quan quyền
kia mà đó làm giấc mộng ảo đạt, rằng
sau khe vắng, vai thì non xanh thì
như mười năm cũng không lấy
làm dài. Cái ý răn đời sâu xa là
giường nào!

Như chỉ bằng theo nghề thì mà
nói, thì bài của ông Nguyễn-lu-Gián
và ông Nguyễn-Thuật không kém
của người Tàu, mà có vẻ thoát cái
sáo cũ; song xét trên lịch sử làm
quan của hai ông, thì lại phạm vào
câu thi người Tàu nói trên: «nịch
no kẻ vàng dưới giấc ấy», vì hai
ông khi về hưu cũng gần 70 tuổi,
nếu như có thể ngủ nữa thì cũng cứ
đười theo giấc Hoàng lương kia,
khôn vì kẻ khác thức giấc mà bị
đổ đi phải rời cái giấc mộng qui
hốis kia đó thôi!

Bây, câu chuyện «Hoàng lương
mộng» mà người ta hay nói, lại
lịch như thế, mà trong có làm hương
thờ. Đời nào lại không có người
gặp cảnh như công như bác Lu-
sinh kia, mà như là cái đời kinh tế
khủng hoảng, nhiều kẻ thất nghiệp
này! Chỉ tiếc không biết ông Lê-
Tiên ở đâu mà mượn cái gối qui bầu
kia để bợ cho đở buồn!

ANNAM LỊCH SỰ

HÃY NÊN HÚT THUỐC LÁ JOB

MỘT NGƯỜI ÁI-QUỐC

của nước
AI-NHÌ LAN : MICHAEL COLLINS

(Tiếp theo)

Mấy lần thoát nạn

Danh tiếng càng lừng lẫy chừng nào, thì Chàng phủ Anh lại càng lo chừng ấy, nên quyết tìm phương bắt cho được. Nhưng biết làm sao bắt được ông? vì ông có cái tài trốn và giả hình giỏi lắm! Chỉ có một cách là treo một giải thưởng 20 nghìn livres cho ai bắt được hoặc sống, hoặc chết.

Giải thưởng ấy treo ra, nhân dân đều đem lòng lo sợ, vì nếu có bọn không biết công đức của ông đối với nước nhà ra sao, chỉ vì cái lợi trước mắt mà tìm kế hại ông, thì tương lai nước Ai-nhì-lan sẽ ra thế nào?

Lo thì lo, chứ nếu mà biết trước cái tài ẩn trốn ứng biến của ông, thì cũng chẳng ngại gì. Cái tướng trệt búa này đã làm nhiều phen linh cảnh sát rất tức tối.

Vậy ta nên xem cho biết những mưu ông đã chọc gậy mấy chú lính cảnh-sát.

Có một lần số cảnh sát biết ông ở trong một phường kia, nên cho lính tới vây bắt, cầm không cho người đi qua lại. Trưởng-trai hai ngày, cứ từ từ nhà nọ, một típ lính vào khám xét rất kỹ, không sót một cái khế nào. Mọii phen ai cũng tưởng nguy, họa là chun xuống đất, hay là bay lên trời mới thoát khỏi xiềng sắt của mấy chú lính kia!

Soát tới một cửa hàng nọ, có lẽ là cửa hàng của một bà phước chẳng? vì bà bẹo đồ đứng đó: 1 cặp kính xung kính lo soát rồi ra. Bằng chiếc ghế tiếng ồn ào, tiếp nghe tiếng kêu: « Cảnh sát! ». Khi ấy bả năm người ở trong cửa hàng chạy ra - « Nó đây! - không, nó ở kia! » Linh cảnh sát xông vào phòng, bắt được ông, bắt ông đi tới đường xa.

Nực cười nhất là một bữa ông đi ô-tô với nhiều người bạn, ra giữa đường bị lính ngừng xe, bắt soát đống đồ. Nhưng ông biết mấy chú lính hay va người ta « hót », bèn tố bộ tươi cười làm như người nào là mà « hót! ». « Chú cảnh sát cũng ngờ ông thôi! ». Cứ đem thì giờ mà soát như vậy, dù hót, còn đâu mà hòng làm chuyện gì khác! ». Không biết mà bắt để đàng, mấy chú lính lại còn đem lời cảm ơn ông nữa. Thế là chiếc xe ông từ việc chạy.

Lại có một bữa ông vào xung quanh nhà mà không ai biết, đợi đến lúc lính soát xong nhà, thì ông trở vào nằm ngủ như thường.

Hào công lớn sức vì nước Ai-nhì-land trong mấy năm, chỉ chưa ông, hy vọng chưa đạt, ông phải bị phục binh ám sát. Vào khoảng tháng 10/1922 thì ông từ trần, thọ được 31 tuổi.

Collins mất, quốc dân Ai-nhì-land thiết tưởng không khác nào mất một ông cha rất quý. Ai này đều đem lòng thương tiếc.

Một người được dân tình mến phục, lại tài có, trí có, như ông Michael Collins: ông đáng kính hệt! Tiên-Lâm

Trung - kỳ nhân - dân đại biểu viện

Kỳ Hội - đồng hường niên năm 1932
BIÊN BẢN
Ngày 3 Septembre 1932
(Báo sáng)
(Tiếp theo)

Ông Nguyễn-Thành-Hưng - Tôi xin đọc từng khoản trong ngân sách cho Viện nghe mới có thể nói ý kiến được.
Ông Viện trưởng - Như vậy thì làm sao, mà các vị giỏi. Tôi muốn nghe những số này và số mục của nó thôi.
Ông Phan Tấn được phân thu ngân sách về khoản thuế điền thổ.

Ông Phạm-vân-Quang - Tính là tịch là một tỉnh nghèo nhất ở Trung kỳ, đất ruộng đã xấu lại hay bị đại hạn. Dân gian cực khổ lắm. Năm ngoái nhà nước có dự trù một số bạc để làm mấy đường thủy ở tỉnh ấy, mà đến năm nay chưa thấy làm gì cả. Ở mấy tỉnh Nghệ-An, Quảng Nam, Quảng Ngãi và Bình Định đã khởi công làm đường thủy nhập đức và đường xe lửa, dân nghèo có thể sinh nhai, duy chỉ có tỉnh Hà Tĩnh, dân đói nhất ngoài miền mà không có việc làm ăn.
Ông Phan Tấn đọc ngân sách đến số thu về điền thổ người bàn ra.
Ông Viện trưởng - Năm nay tình hình số dự trù thuế điền thổ có tăng lên.
Ông Laurent - Tôi xin chú ý về số, Ngài nói và sẽ trình với quan Khâm Ngài nên làm tờ trình cầu về vấn đề ấy.

Ông Phan Tấn đọc ngân sách đến số thu về điền thổ người bàn ra.

Ông Viện trưởng - Năm nay tình hình số dự trù thuế điền thổ có tăng lên.
Ông Laurent - Tôi xin chú ý về số, Ngài nói và sẽ trình với quan Khâm Ngài nên làm tờ trình cầu về vấn đề ấy.

Ông Nguyễn Thành Hưng - Những số của chúng tôi xét là những số dự trù về thuế điền thổ có thể biết số tiền thực thu là bao nhiêu không?
Ông Laurent - Tiền thực thu cũng độ bằng tiền dự trù vậy.

Ông Nguyễn Thành Hưng - Theo ý, tôi thì phần nhiều số tiền thu qua thuế điền thổ.
Ông Viện trưởng - Mỗi năm đến kỳ khai bộ điền thổ một cách bừa bãi không công bằng, vì chỉ cốt làm trôi số tiền, chứ không có khám xét cho minh bạch. Điều ấy hại cho nhà nông lắm. Tôi xin chính phủ lưu ý đến việc ấy.
Ông Laurent - Tôi nhớ lời ông Viện trưởng, sẽ đem trình với quan Khâm Ngài. Còn năm nay, thì thuế điền thổ có nhẹ hơn năm ngoái.
Ông Nguyễn Thành Hưng - Theo ý quan chánh phòng thì thuế điền thổ năm nay nhẹ hơn, chứ theo ý tôi thì cao hơn vì đã chia bớt phần phụ nộp cho ngân sách Trung kỳ, lại có lính phát chức thêm bách phân cho ngân sách hàng tỉnh.
(Xem tiếp theo trang ba cột 3)

KHO CHUYÊN...

Ông Hải trong tuần lễ vừa qua mưa lại giờ liền nước sông dài Đông ba trên lên đường đến hai lần.

Vừa rồi lại chùa Giác-hoa ở làng Tân, an tỉnh Cần-tho (Nam-kỳ) có một bà bà nổi chêm lên với một ông thầy chùa rất huyền diệu. 55 là bà và vài mụ lũ ông Hòa thượng Cao-vân Th. ở chùa ấy, nên mới đến xin làm lời Phật. Không để đêm khuya canh oán ông Hòa thượng lại... thành ra bà mụ lũ đạo mà rún hòa thượng. Nam mô a di đà Phật!

Tên Albert Nghĩa thừa tác đôn Trung-lập ở chức hội cứu giúp dân đói tại xã Việt-nam đi xống tiền của các nhà từ thiện có đến 150 đồng. Ý đã bị bắt.

Thầy tên đội xếp đánh chết tên cu ly Dương Thu ở Hanol hôm 27-9-32, ở Saigon vừa rồi có bản thông tư cho các ty cảnh sát căn cứ nay không được đánh đập những người bán hàng, cu ly xe, cho đến hành khách ở ngoài đường cũng không được phạm đến thân thể họ; Đội xếp chỉ có quyền giữ gìn trật tự ngoài đường phố thôi. Vớ ý ở Huế và các thành phố khác thì sao!

Một năm, nghị viên Thượng nghị viện (nước địa bên Pháp làm việc chung 12 giờ, mà lương mỗi năm đến ba mươi sáu nghìn (36 000) quan tiền tây!

NHẮC KÈO QUÊN!

AI sắp đi làm việc ở nơi nước độc, phải đem theo thuốc Bách-trung của Hải-Ngọc-Đường để giữ mình

Một cuốn sách rất quan hệ CỦA NHÀ BUÔN TA VÀ TAU... BỊ ĐÓNG CỦA HAY ĐƯỢC MANG (Bất luận là buôn ta hay tau)

Các nhà buôn chỉ vì hoặc có sách mà làm sai (không học qua sách làm sai). Hoặc không làm sai sách để có lợi cho họ, hoặc không hiểu biết buôn bán, chỉ sợ một tí bị đóng cửa, vì sợ, nên họ... Muốn tránh những điều đó thì ai sách này thì phải làm phần mình theo như sách sau đây:
Thương-mại-kế-toán-chỉ-nam Cách là số sách nhà buôn, hội quán, kỹ nghệ, nhà làm ruộng, báo, chí v. v.
Thương-mại-kế-toán-chỉ-nam VÀ **MỘT-CUỐN-SÁCH-RẤT-CẦN**, do ông Lưu-Thái-Từ nghiệp trường Cao-đang Trường-Mặt, tham-thì Hòa-Xe-mang-tuân ra bằng chữ QUỐC-NGỮ rất công phu, dễ hiểu một cách rõ ràng, dễ hiểu về các số sách nhà buôn nghiệp phát đặng như: CÔNG VIỆC GIỮ SỔ, CÁCH GIỮ CHẾP VÀO SỔ, CÔNG VIỆC TRỰC SỔ CUỐI NĂM, CÁCH TÍNH LỖ LẠI VÀ CÁCH THỰC-HÀNH THEO PHƯƠNG-PHÁP GIẢN-TIỆN. Lối Quốc-ngữ dễ hiểu, Cách tiếp cận dễ hiểu, rõ ràng, hội quán, nhà chí lý, kỹ nghệ, làm ruộng, các nhà làm báo, chí, đặng ứng dụng...

Trong sách lại có thêm nhiều mục rất có ích như: CÁCH VIẾT THƠ TỰ TRONG VIỆC TÀNG-NGHIÊN-GIAO (phần 1, 2, 3, làm văn-tự giao-thuần v. v. ...); CÁCH GIAO-THIỆP VỚI NHÀ BANG NHÀ BƯỞI-ĐIỆN, CÁC NHÀ CHUYÊN-MÔN VĂN-TÁT, CÁCH HỌC TÍNH NHANH MẸY RÒNG HỌC VIẾT QUỐC-NGỮ NHANH (VIẾT TẮT LỖI MỚI) VÀ TẬP ĐÀN MÀY CHỮ CÒ IN CÁ-BẢN-ĐỒ, CÁC THỢ CỬA MÀY CHỮ ĐÈ NGƯỜI KHÔNG CÓ MẮT TẬP ĐÀN CÔNG ĐƯỢC

Trái là quyển sách Kế-toán-chỉ-nam đã có rồi hay thật, có thể đời anh tranh lịch lịch về K'inh-sĩ và tiểu-tài, sách này đặng là 10-10-32 này số có, Giáp rai tức, bia ngọc đẹp, chữ thật rõ, Giá 1p.50. Mua buôn mua lẻ theo số mandai để cho anh em bán như vậy 1/ Nhặt - Nam Thư - quán Đuợc - Phòng 31 Hàng-Đống HANOI Đúc bự (gọi là mandai trước thì là 1p.30 cu cuộ. Gọi bình hóa trao ngầy thời là 1p.20, nhưng anh gọi là con năm trước.

Trái là quyển sách Kế-toán-chỉ-nam đã có rồi hay thật, có thể đời anh tranh lịch lịch về K'inh-sĩ và tiểu-tài, sách này đặng là 10-10-32 này số có, Giáp rai tức, bia ngọc đẹp, chữ thật rõ, Giá 1p.50. Mua buôn mua lẻ theo số mandai để cho anh em bán như vậy 1/ Nhặt - Nam Thư - quán Đuợc - Phòng 31 Hàng-Đống HANOI Đúc bự (gọi là mandai trước thì là 1p.30 cu cuộ. Gọi bình hóa trao ngầy thời là 1p.20, nhưng anh gọi là con năm trước.

典詞越漢 HÁN-VIỆT TỪ-ĐIỂN

Tác-giả : ĐÀO-DUY-ANH
6.000 chữ đơn - 40.000 lời (từ ngữ)

giải thích bằng quốc-văn, và có chú thêm Pháp-văn
Đuợc Phủ Khâm sứ Trung-kỳ, Phủ Thống-sứ Bắc-kỳ, Trương Viên-dông Bắc-cố nhận mua.
Trọn bộ 2 quyển - Định giá 7\$00
Trước tháng Decembre 1932 thì bán theo đặc-giá chỉ có \$350 thôi - Ở xa xin thêm \$50

Những người thay mặt để bán HÁN-VIỆT TỪ-ĐIỂN ở miền Nam là:
HÀN-LÂM Phan-thiết
HỒ-HỮU-NHÃ, 42, Amiral Courbet Saigon

Thơ và tiền gọi về : ĐÀO-DUY-ANH 27, Gia-loang Huế.

Phú-xuân-Học-hiệu

94-Đường Gia-hội - 94 HUẾ
NGÀY TỰ TRƯỞNG :
15 Septembre 1932
Cả đề của lý sự-học từ lý-nam đến lý-nam, và Cours de Perfectionnement để cho những trẻ địa phương học nữa.
Trong năm 1932 :
C. E. Diagnostics 417, 418, 7
C. E. Pratiques 414, 415, 416, 20

AI ĐÓNG KHÔNG KHƠI? THUỐC LÝ « NĂM-SAO » XIN HOÀN TIỀN LẠI!

Thuốc này của YEGHONINE chủ nhà nước NGŨ-TINH ĐUỢC-PHÒNG chế, chuyên trị: bệnh kiết-lỵ, đại-tiểu đi vệ, nhất như óc cá, gan lợn, ra toàn huyết, hoặc đi ra trắng, đỏ, đen, hồi thời khó chịu, chỉ dùng thuốc LÝ NĂM SAO, như một hai vị, nặng làm chỉ đặng đến 6 vị là khỏi hẳn, mỗi vị \$30. Nếu đã mua thuốc dùng làm chất thuốc có theo phiếu thì sẽ biến chứng cầm - khỉu-lỵ, ngộ-sắc-lỵ, thì 1 ít khó trị, (người nghèo không tiền dùng thuốc, bản hiệu thuốc không làm phước) Đành này thường mắc vào khoảng cuối hạ sang thu, xin hỏi tại Tổng-Đại-Thy nhà thuốc LÝ NĂM SAO ở tức là SINH-HUY 44, Mareschal Foch, 44 VINH KHẮP CÁC TỈNH CẬN NHIỆT ĐỚI-LÝ

VIỆC TRONG NƯỚC

HUE

Lễ vận thợ ở Huế

Trong nhíp lễ Vận thợ đức Kim hoàng ngày 23 tháng 9 (22 octobre) ở Huế có các cuộc chơi như leo cây xit du... tại trước Phủ văn lâu, và chớp bó ỉg, hát bội đá banh, rước đèn v.v. Nhưng vì trời không được 16 nên người đi xem rất thưa. Tại An-định-cung trên thiết rất rực rỡ, và có thiển đại yến.
Trong mấy ngày 22, 23, 24 octobre nhân dân trong thành có kéo cờ, và các công sự đều nghỉ. P. V.

Có phải cũng một người không? Báo Tiếng-Dân số 515 ra ngày 24-8-32 có đăng bài « Vì cái mặt gầy mà bị lầy » nói chuyện ông thám tá nào đó ở Ngũ-giê, (dương Gia-Long) vì đây là trước trước ba đồng bạc mà đi mất, nên nhận làm một người đàn bà bán thành trà, nói là chỉ em của người kia, nên xiết thanh trả v. v. ...

Nay được tin rằng gần đây tại nhà thương lớn có một người bị đại tràng dai gần chết, đến xin nam bệnh hổ thì đến ba ngày mới hết. Người này khai rằng y cho một vị tham lực lộ mà có tiểu tiện rồi bỏ đi. Một ngày kia ông chủ đi dạo gộp y, bả xuống xe (Xem qua trang 3 cột 4)

TRUYỀN-TRUYẾT-BẠCH-THUY-TRUNG (TENIA)
rất thần diệu đã có lần tôi năm học. Ai dặng không hay có viết thư nói, chẳng tin xin trả tiền lại. Ai mua lần phải đặng 8 hộp mới hợp 1p.30. Chẳng nói lại sẽ bán thuốc trị để cho anh em bán như vậy 1/ Nhặt - Nam Thư - quán Đuợc - Phòng 31 Hàng-Đống HANOI Đúc bự (gọi là mandai trước thì là 1p.30 cu cuộ. Gọi bình hóa trao ngầy thời là 1p.20, nhưng anh gọi là con năm trước.

Cây có tốt thì quả mới tươi

Đàn bà cũng vậy, có thái độ nào cũng phải dùng thuốc

Chiên-kim-ạ-thai

HIỆU
THAM-THIÊN-ĐƯƠNG

không những đẻ con béo tốt mà lại khỏi chứng mẹ ghè con sài. . .

mỗi hộp 1\$00

Thuốc hoàn toàn trước kia đóng trong lon, bây giờ vào chai sứ, khỏi phải sợ hư, mốc.

TẠI SAO Y PHỤC MINH MAU RÁCH

Thử sode caustique là một chất rất mạnh, nếu rơi nhầm y phục nó cháy tức thì.
Những savon xít thì tại sode caustique chưa hóa ra savon hết còn lộn trong savon, nên nó làm vàng, và hư mục y phục, thử như là đồ hàng và tơ lụa. Nếu savon xít dùng mà rửa xe hơi, hay là rửa đồ sơn nó tróc sơn, thêm gọi rất mình và sinh ra ghê, rửa mặt hư da mặt cũng tại sode caustique chưa hóa ra savon.
Muốn khỏi lo sự hư hao này, xin quý ông, quý bà dùng savon Việt-Nam là thử savon chế đặng cách thức, không còn sode caustique lộn vào, và nếu dùng 72 phần dầu nên giặt đồ mau sạch, bọt nhiều không rất mình. Savon Việt-Nam thiệt là tinh khiết, vì savon Việt-Nam dùng rửa quần áo, rửa quần áo ra savon, không có lộn mớ bọ và dều cá.
Quý ông, quý bà mua savon Việt-Nam dùng, ý là đồ nội hóa của người Annam mình chế tạo ra, đặng giúp cho đồng bào tranh thương với người ngoại bang.

TRƯƠNG-VAN-BÊN
Hallerie-Savonnerie
40, Quai de Cambodge
CHOLON

Hội HAN-LÂM & Phan-thiết và Monsieur NGUYỄN-THÀNH-CHÁO ở tại An Cựu Huế, có trữ bán savon Việt-Nam.

CÔNG KHÓ NĂM NĂM

Hiệu bảo-chế Tây của người Nam ta là ông PHAM-ĐOÀN-BIỀM ở Đà-Nẵng, năm năm nay chuyên cần nghiên cứu, chế tạo theo cách Tây các món thuốc, món nào món này thì nghiệm lại rồi sẽ sử dụng càng vác nhiều quan độc-tơ Tây với nhiều lương-y Việt-Nam đã nhận là có công hiệu hoàn toàn, sẽ giúp ích cho đồng-bào ta nhiều lắm.
Nay mời phát-minh 6 món:
1 - Thuốc Hóa-dám-chí-khởi P. D. D. (thuốc hoàn trị ho), mỗi vỏ \$80.
2 - Thuốc Lập-chỉ-phái-lãnh-lân P. D. D. (thuốc cảm), mỗi gói 0.10
3 - Thuốc Giải-huyệ-độc P. D. D. và 4 lọc máu rửa mắt, mỗi chai 1.20
4 - Thuốc nóng lạnh trị cơn P. D. D. . . . , mỗi gói 0.20
5 - Thuốc sản trẻ con P. D. D. , mỗi gói 0.20
6 - Thuốc đau bụng trẻ con P. D. D. , mỗi gói 0.80

Mua buôn, làm đại-lý, gửi thư cho:
M. VIỆN-ĐỀ
HIỆU KHUYNH-DIỆP

GIẤY NÓI: 87 GIẤY THÉP TẮT: VIENDE - Huế

